

MA TRẬN, BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I
NĂM HỌC 2025-2026
MÔN LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 8
THỜI GIAN LÀM BÀI: 60 PHÚT

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức:

*** Phân môn Lịch sử:**

- Trình bày được những nét chung về nguyên nhân, kết quả của cuộc đấu tranh giành độc lập của các thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ.
- Nêu được những nét chính của cuộc cách mạng tư sản Anh, cuộc đấu tranh giành độc lập của các thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ và cách mạng tư sản Pháp.
- Phân tích được tác động của Cách mạng tư sản Pháp với nước Pháp và thế giới.
- Tìm ra được điểm giống và khác nhau giữa các cuộc cách mạng tư sản.
- Trình bày được những thành tựu tiêu biểu của cách mạng công nghiệp. Nêu được những tác động quan trọng của cuộc cách mạng này đối với sản xuất và đời sống xã hội.
- Trình bày được quá trình xâm nhập của chủ nghĩa thực dân ở Đông Nam Á.
- Nêu được những nét nổi bật về tình hình chính trị, kinh tế, văn hoá - xã hội của các nước Đông Nam Á dưới ách đô hộ của thực dân phương Tây.

*** Phân môn Địa lí:**

- Phân tích được đặc ảnh hưởng của vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ đối với sự hình thành đặc điểm địa lí tự nhiên Việt Nam.
- Trình bày được một trong những đặc điểm chủ yếu của địa hình Việt Nam.
- Trình bày được đặc điểm của các khu vực địa hình: địa hình đồi núi, địa hình đồng bằng, địa hình bờ biển và thềm lục địa.
- Tìm được ví dụ chứng minh ảnh hưởng của sự phân hóa địa hình đối với sự phân hóa lãnh thổ tự nhiên và khai thác kinh tế.
- Trình bày và giải thích được đặc điểm chung của tài nguyên khoáng sản Việt Nam.
- Phân tích được đặc điểm phân bố các loại khoáng sản chủ yếu và vấn đề sử dụng hợp lí tài nguyên khoáng sản.

2. Năng lực:

a. Năng lực chung: Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề, vận dụng kiến thức đã học để giải quyết vấn đề thực tiễn.

b. Năng lực đặc thù:

*** Phân môn Lịch sử:** Tìm hiểu lịch sử, nhận thức và tư duy, tái hiện kiến thức, sự kiện lịch sử, phân tích, đánh giá, tổng hợp các sự kiện, nhận xét, vận dụng các kiến thức đã học.

* **Phân môn địa lí:** Rèn luyện kỹ năng phát hiện, vận dụng những kiến thức đã học vào bài làm, kỹ năng xác định và trả lời đúng câu hỏi.

3. Phẩm chất:

- Trung thực: học sinh có thái độ nghiêm túc khi làm bài.
- Chăm chỉ, yêu thích môn học.

II. Khung ma trận và đặc tả đề kiểm tra

1. Khung ma trận

TT	Chủ đề/ Chương	Nội dung/ đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá									Tổng % điểm
			TNKQ						Tự luận			
			Nhiều lựa chọn			Đúng – Sai						
			Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	
A. PHÂN MÔN LỊCH SỬ												
1	CHÂU ÂU VÀ BẮC MỸ TỪ NỬA SAU THẾ KỈ XVI ĐẾN THẾ KỈ XVIII	1. Cách mạng tư sản Anh										
		2. Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ.	1 TN									2,5 % 0,25 đ
		3. Cách mạng tư sản Pháp									2 TL	15 % 1,5 đ
		4. Cách mạng công nghiệp	2 TN			1 TN	3 TN					15 % 1,5 đ
2	ĐÔNG NAM Á TỪ NỬA SAU THẾ KỈ XVI ĐẾN THẾ KỈ XIX	1. Quá trình xâm lược Đông Nam Á của thực dân phương Tây	1 TN									2,5 % 0,25 đ
		2. Tình hình chính trị, kinh tế, văn hoá – xã hội của các nước Đông Nam Á	2 TN			1 TN	3TN					15 % 1,5 đ
		3. Cuộc đấu tranh chống ách đô hộ của thực dân phương Tây ở Đông Nam Á										
Tổng số câu			6 câu			2 câu (8 ý)			2 câu			10 câu
Tổng số điểm			1,5 đ			2 đ			1,5 đ			5 đ
Tỉ lệ (%)			15%			20 %			15 %			50 %

B. PHÂN MÔN ĐỊA LÍ												
1	VỊ TRÍ ĐỊA LÍ VÀ PHẠM VI LÃNH THỔ, ĐỊA HÌNH VÀ KHOÁNG SẢN VIỆT NAM	1. Vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ Việt Nam.	2TN			1TN	2 TN				1 TL	22,5% 2,25 đ
		2. Địa hình Việt Nam	2TN			1TN	2 TN					12,5% 1,25 đ
		3. Khoáng sản Việt Nam.	2TN				2 TN				1 TL	15% 1,5 đ
Tổng số câu			6 câu			2 câu (8 ý)			2 câu			10 câu
Tổng số điểm			1,5 đ			2 đ			1,5 đ			5 đ
Tỉ lệ (%)			15%			20 %			15%			50%
Tổng hợp chung												
Tổng số câu			12 câu			4 câu (16 ý)			4 câu			20 câu
Tổng số điểm			3 đ			4 đ			3 đ			100%
Tỉ lệ (%)			30%			40%			30%			10 đ

2. Bản đặc tả:

TT	Chủ đề/ Chương	Nội dung/ đơn vị kiến thức	Yêu cầu cần đạt	Mức độ đánh giá								
				TNKQ						Tự luận		
				Nhiều lựa chọn			Đúng – Sai					
				Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng
A. PHÂN MÔN LỊCH SỬ												
1	CHÂU ÂU VÀ BẮC MỸ TỪ NỬA SAU THẾ KỈ XVI ĐẾN THẾ KỈ XVIII	1. Cách mạng tư sản Anh	Nhận biết - Trình bày được những nét chung về nguyên nhân, kết quả của cách mạng tư sản Anh. Thông hiểu - Trình bày được tính chất và ý nghĩa của cách mạng tư sản Anh. Vận dụng - Xác định được trên bản đồ thế giới địa điểm diễn ra cuộc cách mạng tư sản Anh. - Nêu được một số đặc điểm chính của cuộc cách mạng tư sản Anh.									
		2. Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ.	Nhận biết - Trình bày được những nét chung về nguyên nhân, kết quả của cuộc Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ Thông hiểu - Trình bày được tính chất và ý nghĩa của Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ Vận dụng - Nêu được một số đặc điểm chính của cuộc Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ.	1 TN								

		3. Cách mạng tư sản Pháp	Nhận biết - Trình bày được những nét chung về nguyên nhân, kết quả của cách mạng tư sản Pháp. Thông hiểu - Trình bày được tính chất và ý nghĩa của Cách mạng tư sản Pháp Vận dụng - Nêu được một số đặc điểm chính của cuộc cách mạng tư sản Pháp. - Lí giải được CMTS Pháp là cuộc đại cách mạng Vận dụng cao - So sánh, rút ra điểm giống và khác nhau giữa Cuộc cách mạng tư sản Anh; Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ và Cách mạng tư sản Pháp.									1 TL 1 TL
		4. Cách mạng công nghiệp	Nhận biết - Trình bày được những thành tựu tiêu biểu của cách mạng công nghiệp. Thông hiểu - Nêu được những tác động của cách mạng công nghiệp đối với sản xuất và đời sống.	2 TN			1 TN	3 TN				
2	ĐÔNG NAM Á TỪ NỬA SAU THẾ KỈ XVI ĐẾN THẾ KỈ XIX	1. Quá trình xâm lược Đông Nam Á của thực dân phương Tây	Nhận biết - Trình bày được những nét chính trong quá trình xâm nhập của tư bản phương Tây vào các nước Đông Nam Á.	1 TN								
		2. Tình hình chính trị, kinh tế, văn hoá – xã hội của các nước Đông Nam Á	Nhận biết - Nêu được những nét nổi bật về tình hình chính trị, kinh tế, văn hoá - xã hội của các nước Đông Nam Á dưới ách đô hộ của thực dân phương Tây. Thông hiểu Hiểu được những chính sách chính	2 TN			1 TN					

			trị, kinh tế, văn hóa- xã hội mà thực dân phương Tây thực hiện ở Đông Nam Á và những hậu quả của nó					3TN				
		3. Cuộc đấu tranh chống ách đô hộ của thực dân phương Tây ở Đông Nam Á	Thông hiểu - Mô tả được những nét chính về cuộc đấu tranh của các nước Đông Nam Á chống lại ách đô hộ của thực dân phương Tây.									
Tổng số câu				6 câu		2 câu (8 ý)		2 câu				
Tổng số điểm				1,5 đ		2 đ		1,5 đ				
Tỉ lệ (%)				15%		20 %		15 %				
B. PHÂN MÔN ĐỊA LÍ												
1	VỊ TRÍ ĐỊA LÍ VÀ PHẠM VI LÃNH THỔ, ĐỊA HÌNH VÀ KHOẢN G SẮN VIỆT NAM	1. Vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ Việt Nam.	Nhận biết - Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí của Việt Nam Thông hiểu - Phân tích được ảnh hưởng của vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ đối với sự hình thành đặc điểm địa lí tự nhiên Việt Nam. Vận dụng - Giải thích được ý nghĩa của việc bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ trong giai đoạn hiện nay.	2TN			1TN					
							2 TN					
		2. Địa hình Việt Nam	Nhận biết - Trình bày được một trong những đặc điểm chủ yếu của địa hình Việt Nam.	2TN			1TN					

			Thông hiểu Phân tích được đặc điểm của các khu vực địa hình: địa hình đồi núi; địa hình đồng bằng; địa hình bờ biển và thềm lục địa. Vận dụng – Tìm được ví dụ chứng minh ảnh hưởng của sự phân hoá địa hình đối với sự phân hoá lãnh thổ tự nhiên và khai thác kinh tế.					2 TN				
		3. Khoáng sản Việt Nam.	Nhận biết – Trình bày và giải thích được đặc điểm chung của tài nguyên khoáng sản Việt Nam. Thông hiểu – Phân tích được đặc điểm phân bố các loại khoáng sản chủ yếu và vấn đề sử dụng hợp lí tài nguyên khoáng sản. Vận dụng Nhận xét bảng số liệu về vấn đề khai thác khoáng sản.	2TN				2 TN				1TL
Tổng số câu				6 câu		2 câu (8 ý)		2 câu				
Tổng số điểm				1,5 đ		2 đ		1,5 đ				
Tỉ lệ (%)				15%		20 %		15 %				
Tổng hợp chung				12 câu		4 câu (16 ý)		4 câu				
Tổng số câu				3 đ		4 đ		3 đ				
Tổng số điểm				30%		40%		30%				

A. PHÂN MÔN LỊCH SỬ

I. TRẮC NGHIỆM (3,5 điểm)

1. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (1,5 điểm)

Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 6. Mỗi câu hỏi, học sinh chọn một phương án đúng bằng cách ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng

Câu 1. Trong quá trình cai trị Đông Nam Á, thực dân phương Tây đã thi hành chính sách nào trên lĩnh vực nông nghiệp?

- A. Chia ruộng đất cho nông dân nghèo cày cấy.
- B. Phát triển hệ thống giao thông vận tải.
- C. Chú trọng hoạt động khai thác khoáng sản.
- D. Cướp đoạt ruộng đất, “cưỡng bức trồng trọt”.

Câu 2. Những phát minh kỹ thuật đầu tiên ở nước Anh trong nửa sau thế kỉ XVIII xuất hiện đầu tiên trong ngành

- A. công nghiệp dệt vải.
- B. công nghiệp khai mỏ.
- C. nông nghiệp.
- D. giao thông vận tải.

Câu 3. Đầu là nguyên nhân trực tiếp dẫn tới Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ?

A. Sự phát triển kinh tế theo con đường tư bản chủ nghĩa làm sâu sắc hơn mâu thuẫn giữa các thuộc địa với chính quốc.

- B. Đầu thế kỷ XVIII, người Anh thành lập 13 thuộc địa ở Bắc Mỹ.
- C. Chế độ thuế vô lí của thực dân Anh.
- D. Nhân dân cảng Bô-xton tấn công ba tàu chở chè của Anh.

Câu 4. Động cơ hơi nước là phát minh của ai?

- A. Ét-mon các-rai.
- B. Hen-ri Côt.
- C. Giêm Oát.
- D. Giêm Ha-gri-vơ.

Câu 5. Nội dung nào dưới đây phản ánh đúng tình hình xã hội của các nước Đông Nam Á dưới tác động từ chính sách cai trị của thực dân phương Tây?

- A. Các giai cấp cũ bị phân hóa, xuất hiện những lực lượng xã hội mới.
- B. Trật tự xã hội truyền thống ở Đông Nam Á vẫn được duy trì.
- C. Xã hội văn minh, bắt kịp với trình độ phát triển của phương Tây.
- D. Các giai cấp cũ bị xóa bỏ, trong xã hội xuất hiện nhiều lực lượng mới.

Câu 6. Đến cuối thế kỉ XIX, nước nào là quốc gia duy nhất ở Đông Nam Á giữ được độc lập?

- A. Việt Nam
- B. Mi-an-ma
- C. Xiêm
- D. Phi-lip-pin

2. Trắc nghiệm đúng sai (2 điểm)

Trong mỗi ý a) b), c), d) ở mỗi câu, học sinh chọn đúng (Đ) hoặc sai (S) bằng cách ghi lại chữ Đ với ý đúng, chữ S với ý sai

Câu 1: Đọc đoạn tư liệu sau:

“Không khí trong xưởng đặc quánh những bụi là bụi, một lớp bụi dày màu trắng phủ kín máy móc, đường đi lối lại được phủ một lớp dầu, bụi bông vụn. Trong các xưởng dệt, cả đàn ông, đàn

bà, trẻ em đều là công nhân. Trẻ em được sử dụng vào việc nối sợi bị đứt vì các em dễ chui dưới máy móc. Nhờ nối kịp thời, máy dệt không phải dừng lại”.

(Theo Phlo-ri-an Ox-bốt, *Khám phá lịch sử* 8, NXB D. Phờ-ranh phốt, Đức, 1998 (bản dịch))

- a) Cuộc cách mạng công nghiệp không làm thay đổi căn bản quá trình sản xuất so với trước đây.
- b) Trong các nhà máy, xí nghiệp, giới chủ thích sử dụng lao động trẻ em vì các em có thân hình bé, dễ chui dưới máy móc. Hơn nữa, giới chủ chỉ việc trả lương ít.
- c) Cuộc cách mạng công nghiệp đem đến cuộc sống ấm no, hạnh phúc và giàu có cho mọi người dân.
- d) Một trong những tác động tiêu cực của cách mạng công nghiệp là tình trạng ô nhiễm môi trường.

Câu 2: Đọc đoạn tư liệu sau:

“Chính quyền thực dân thường chia một nước hoặc vùng thuộc địa thành các vùng, miền với các hình thức cai trị khác nhau và do đó, dân cư mỗi vùng trong một nước lại nhiều hình thức cai trị khác nhau, tạo ra sự mâu thuẫn giữa họ với nhau để thực dân dễ bề cai trị... Ví dụ như thống trị ở Ma-lai-xi-a, Xin-ga-po và Bru-nây, thực dân Anh đã hòa trộn ba khu vực này với nhau, sau đó chia thành bốn khu vực mới với chế độ cai trị khác nhau”.

(Theo Lương Ninh (chủ biên), *Lịch sử Đông Nam Á*, NXB giáo dục, 2005, trang 233, 234)

- a) Các nước thực dân phương Tây chia nhỏ Đông Nam Á thành các vùng, miền để dễ bề cai trị.
- b) Thực dân Pháp không chia nhỏ Việt Nam, vì Việt Nam là đất nước nhỏ bé.
- c) Chính quyền thực dân phương Tây cho người bản xứ nắm quyền ở các vùng, miền chúng mới chia nhỏ.
- d) Việc thực dân phương Tây chia nhỏ các nước Đông Nam Á thành nhiều vùng miền gây mất đoàn kết dân tộc.

II. TỰ LUẬN (1,5 điểm)

Câu 1 (1 điểm): Có ý kiến cho rằng: “Cách mạng tư sản Pháp cuối thế kỉ XVIII là một cuộc đại cách mạng”. Em đồng ý với ý kiến đó không? Vì sao?

Câu 2 (0,5 điểm): Điểm giống nhau giữa cuộc Cách mạng tư sản Anh (thế kỉ XVII), Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ (thế kỉ XVIII) và Cách mạng tư sản Pháp (thế kỉ XVIII) là gì?

B. PHÂN MÔN ĐỊA LÍ

I. TRẮC NGHIỆM (3,5 điểm)

1. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (1,5 điểm)

Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 6. Mỗi câu hỏi, học sinh chọn một phương án đúng bằng cách ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng

Câu 1. Vị trí nằm hoàn toàn trong vùng nội chí tuyến nên nước ta có

- A. lượng mưa lớn.
- B. nền nhiệt độ cao.
- C. khí hậu mát mẻ.
- D. nhiều sông lớn.

Câu 2. Phát biểu nào sau đây **không** đúng về vị trí địa lí của nước ta?

- A. Trong vùng nhiều thiên tai.
- B. Trong vùng nhiệt đới bán cầu Bắc.
- C. Tiếp giáp với Biển Đông.
- D. Ở trung tâm bán đảo Đông Dương.

Câu 3: Địa hình nước ta có hướng chủ yếu nào dưới đây?

- A. Tây bắc – đông nam và tây – đông.
- B. Tây- đông và đông bắc- tây nam
- C. Tây bắc – đông nam và vòng cung.
- D. Vòng cung và đông bắc- tây nam

Câu 4. Ở nước ta, đồi núi chiếm

- A. 2/3 diện tích đất liền.
- B. 3/4 diện tích đất liền.
- C. 1/2 diện tích đất liền.
- D. 1/4 diện tích đất liền.

Câu 5. Nước ta có vị trí tiếp giáp giữa lục địa và đại dương, liền kề với vành đai sinh khoáng nên có

- A. nhiều tài nguyên khoáng sản. B. nhiều tài nguyên sinh vật.
C. thiên nhiên phân hóa đa dạng. D. nhiều thiên tai.

Câu 6. Nhận định nào sau đây phản ánh đúng vai trò của tài nguyên khoáng sản?

- A. Bảo vệ đa dạng sinh học, tài nguyên đất. B. Đảm bảo an ninh năng lượng cho quốc gia.
C. Cung cấp nguyên liệu cho nông nghiệp. D. Tạo nhiều việc làm cho người lao động.

2. Trắc nghiệm đúng sai (2 điểm)

Trong mỗi ý a) b), c), d) ở mỗi câu, học sinh chọn đúng (Đ) hoặc sai (S) bằng cách ghi lại chữ Đ với ý đúng, chữ S với ý sai

Câu 1. Cho đoạn thông tin sau:

“Nước ta nằm ở phía đông của bán đảo Đông Dương, phần đất liền tiếp giáp với 3 quốc gia. Trên biển, Việt Nam có chung Biển Đông với nhiều quốc gia khác. Nước ta nằm ở vị trí trung chuyển của các tuyến đường hàng hải và hàng không quốc tế, cũng như các tuyến đường bộ, đường sắt xuyên Á”.

(Nguồn: Việt Nam - Lãnh thổ và các vùng Địa lý - Lê Bá Thảo - NXB Dân Trí)

- a) Ba quốc gia tiếp giáp với nước ta trên đất liền là: Trung Quốc, Thái Lan, Lào.
b) Nước ta là cửa ngõ thông ra biển của một số quốc gia trong khu vực.
c) Vị trí địa lý đã tạo thuận lợi cho nước ta mở rộng giao lưu, phát triển các ngành kinh tế biển.
d) Vị trí địa lý đã tạo nhiều thuận lợi cho nước ta trong việc bảo vệ an ninh quốc phòng.

Câu 2. Cho đoạn thông tin sau:

“Sự phân hoá của thiên nhiên theo chiều đông – tây được thể hiện khá rõ ở vùng đồi núi nước ta. Vùng núi Đông Bắc là nơi có mùa đông lạnh nhất cả nước, về mùa đông nhiệt độ hạ xuống rất thấp, thời tiết hanh khô, thiên nhiên mang tính chất cận nhiệt đới gió mùa. Vùng núi Tây Bắc có mùa đông tương đối ẩm và khô hanh, ở các vùng núi thấp cảnh quan mang tính chất nhiệt đới gió mùa, tuy nhiên ở các vùng núi cao cảnh quan thiên nhiên lại giống vùng ôn đới”.

(Theo thanhnie.vn)

- a) Vùng núi Đông Bắc có mùa đông lạnh nhất cả nước do vị trí địa lý kết hợp với hướng núi.
b) Vùng núi Tây Bắc có mùa đông ẩm hơn vì hướng núi tây bắc – đông nam đã tạo điều kiện cho gió mùa đông bắc xâm nhập sâu.
c) Vùng núi cao Tây Bắc nhiệt độ hạ thấp do gió mùa đông bắc kết hợp độ cao địa hình.
d) Tại các vùng núi cao Tây Bắc có nhiệt độ hạ thấp do địa hình cao hút gió từ các hướng tới.

II. TỰ LUẬN (1,5 điểm)

Câu 1 (0,5 điểm): Cho bảng số liệu sau: SẢN LƯỢNG KHAI THÁC MỘT SỐ KHOÁNG SẢN

Ở NƯỚC TA GIAI ĐOẠN 2010 – 2021

Năm	2010	2015	2021
Dầu thô khai thác trong nước (triệu tấn)	14,8	16,8	9,1
Than sạch (triệu tấn)	44,8	41,7	48,3
Khí tự nhiên ở dạng khí (tỉ m ³)	9,4	10,6	7,4

(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam năm 2011, 2016, 2022)

Hãy nhận xét về sản lượng khai thác một số khoáng sản ở nước ta giai đoạn 2010 – 2021.

Câu 2 (1 điểm): Giải thích tại sao bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ là vấn đề sống còn của nước ta trong mọi thời đại?

----- HẾT -----

A. PHÂN MÔN LỊCH SỬ

I. TRẮC NGHIỆM (3,5 điểm)

1. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (1,5 điểm)

Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 6. Mỗi câu hỏi, học sinh chọn một phương án đúng bằng cách ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng

Câu 1. Trong quá trình cai trị Đông Nam Á, thực dân phương Tây đã thi hành chính sách nào trên lĩnh vực nông nghiệp?

- A. Cướp đoạt ruộng đất, “cưỡng bức trồng trọt”.
- B. Chú trọng hoạt động khai thác khoáng sản.
- C. Phát triển hệ thống giao thông vận tải.
- D. Chia ruộng đất cho nông dân nghèo cày cấy.

Câu 2. Động cơ hơi nước là phát minh của ai?

- A. Hen-ri Côt.
- B. Giêm Oát.
- C. Ét-mon các-rai.
- D. Giêm Ha-gri-vơ.

Câu 3. Những phát minh kỹ thuật đầu tiên ở nước Anh trong nửa sau thế kỉ XVIII xuất hiện đầu tiên trong ngành

- A. công nghiệp dệt vải.
- B. giao thông vận tải.
- C. nông nghiệp.
- D. công nghiệp khai mỏ.

Câu 4. Đầu là nguyên nhân trực tiếp dẫn tới Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ?

- A. Nhân dân cảng Bô-xton tấn công ba tàu chở chè của Anh.
- B. Sự phát triển kinh tế theo con đường tư bản chủ nghĩa làm sâu sắc hơn mâu thuẫn giữa các thuộc địa với chính quốc.
- C. Chế độ thuế vô lí của thực dân Anh.
- D. Đầu thế kỷ XVIII, người Anh thành lập 13 thuộc địa ở Bắc Mỹ.

Câu 5. Đến cuối thế kỉ XIX, nước nào là quốc gia duy nhất ở Đông Nam Á giữ được độc lập?

- A. Xiêm
- B. Mi-an-ma
- C. Việt Nam
- D. Phi-lip-pin

Câu 6. Nội dung nào dưới đây phản ánh đúng tình hình xã hội của các nước Đông Nam Á dưới tác động từ chính sách cai trị của thực dân phương Tây?

- A. Các giai cấp cũ bị phân hóa, xuất hiện những lực lượng xã hội mới.
- B. Xã hội văn minh, bắt kịp với trình độ phát triển của phương Tây.
- C. Các giai cấp cũ bị xóa bỏ, trong xã hội xuất hiện nhiều lực lượng mới
- D. Trật tự xã hội truyền thống ở Đông Nam Á vẫn được duy trì.

2. Trắc nghiệm đúng sai (2 điểm)

Trong mỗi ý a) b), c), d) ở mỗi câu, học sinh chọn đúng (Đ) hoặc sai (S) bằng cách ghi lại chữ Đ với ý đúng, chữ S với ý sai

Câu 1: Đọc đoạn tư liệu sau:

“Chính quyền thực dân thường chia một nước hoặc vùng thuộc địa thành các vùng, miền với các hình thức cai trị khác nhau và do đó, dân cư mỗi vùng trong một nước lại nhiều hình thức cai trị khác nhau, tạo ra sự mâu thuẫn giữa họ với nhau để thực dân dễ bề cai trị... Ví dụ

như thống trị ở Ma-lai-xi-a, Xin-ga-po và Bru-nây, thực dân Anh đã hòa trộn ba khu vực này với nhau, sau đó chia thành bốn khu vực mới với chế độ cai trị khác nhau”.

(Theo Lương Ninh (chủ biên), *Lịch sử Đông Nam Á*, NXB giáo dục, 2005, trang 233, 234)

- a) Các nước thực dân phương Tây chia nhỏ Đông Nam Á thành các vùng, miền để dễ bề cai trị.
- b) Chính quyền thực dân phương Tây cho người bản xứ nắm quyền ở các vùng, miền chúng mới chia nhỏ.
- c) Thực dân Pháp không chia nhỏ Việt Nam, vì Việt Nam là đất nước nhỏ bé.
- d) Việc thực dân phương Tây chia nhỏ các nước Đông Nam Á thành nhiều vùng miền gây mất đoàn kết dân tộc.

Câu 2: Đọc đoạn tư liệu sau:

“Không khí trong xưởng đặc quánh những bụi là bụi, một lớp bụi dày màu trắng phủ kín máy móc, đường đi lối lại được phủ một lớp dầu, bụi bông vụn. Trong các xưởng dệt, cả đàn ông, đàn bà, trẻ em đều là công nhân. Trẻ em được sử dụng vào việc nối sợi bị đứt vì các em dễ chui dưới máy móc. Nhờ nối kịp thời, máy dệt không phải dừng lại”.

(Theo Phlo-ri-an Ox-bốt, *Khám phá lịch sử 8*, NXB D. Phờ-ran-phot, Đức, 1998 (bản dịch))

- a) Cuộc cách mạng công nghiệp đem đến cuộc sống ấm no, hạnh phúc và giàu có cho mọi người dân.
- b) Một trong những tác động tiêu cực của cách mạng công nghiệp là tình trạng ô nhiễm môi trường.
- c) Cuộc cách mạng công nghiệp không làm thay đổi căn bản quá trình sản xuất so với trước đây.
- d) Trong các nhà máy, xí nghiệp, giới chủ thích sử dụng lao động trẻ em vì các em có thân hình bé, dễ chui dưới máy móc. Hơn nữa, giới chủ chỉ việc trả lương ít.

II. TỰ LUẬN (1,5 điểm)

Câu 1 (1 điểm): Có ý kiến cho rằng: “Cách mạng tư sản Pháp cuối thế kỉ XVIII là một cuộc đại cách mạng”. Em đồng ý với ý kiến đó không? Vì sao?

Câu 2 (0,5 điểm): Điểm giống nhau giữa cuộc Cách mạng tư sản Anh (thế kỉ XVII), Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ (thế kỉ XVIII) và Cách mạng tư sản Pháp (thế kỉ XVIII) là gì?

B. PHÂN MÔN ĐỊA LÍ

I. TRẮC NGHIỆM (3,5 điểm)

1. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (1,5 điểm)

Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 6. Mỗi câu hỏi, học sinh chọn một phương án đúng bằng cách ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng

Câu 1. Nước ta có vị trí tiếp giáp giữa lục địa và đại dương, liền kề với vành đai sinh khoáng nên có

- A. nhiều tài nguyên sinh vật.
- B. nhiều tài nguyên khoáng sản
- C. thiên nhiên phân hóa đa dạng.
- D. nhiều thiên tai.

Câu 2. Phát biểu nào sau đây **không** đúng về vị trí địa lí của nước ta?

- A. Ở trung tâm bán đảo Đông Dương.
- B. Trong vùng nhiệt đới bán cầu Bắc.
- C. Tiếp giáp với Biển Đông.
- D. Trong vùng nhiều thiên tai.

Câu 3. Địa hình nước ta có hướng chủ yếu nào dưới đây?

- A. Tây bắc – đông nam và vòng cung.
- B. Tây – đông và đông bắc – tây nam.
- C. Tây bắc – đông nam và tây - đông.
- D. Vòng cung và đông bắc – tây nam.

Câu 4. Ở nước ta, đồi núi chiếm

- A. 2/3 diện tích đất liền.
- B. 1/2 diện tích đất liền.
- C. 3/4 diện tích đất liền.
- D. 1/4 diện tích đất liền.

Câu 5. Nhận định nào sau đây phản ánh đúng vai trò của tài nguyên khoáng sản?

- A. Bảo vệ đa dạng sinh học, tài nguyên đất.
- B. Đảm bảo an ninh năng lượng cho quốc gia.

- C. Cung cấp nguyên liệu cho nông nghiệp. D. Tạo nhiều việc làm cho người lao động.
- Câu 6.** Vị trí nằm hoàn toàn trong vùng nội chí tuyến nên nước ta có
- A. lượng mưa lớn. B. nhiều sông lớn.
- C. khí hậu mát mẻ. D. nền nhiệt độ cao.

2. Trắc nghiệm đúng sai (2 điểm)

Trong mỗi ý a) b), c), d) ở mỗi câu, học sinh chọn đúng (Đ) hoặc sai (S) bằng cách ghi lại chữ Đ với ý đúng, chữ S với ý sai

Câu 1. Cho đoạn thông tin sau:

“Nước ta nằm ở phía đông của bán đảo Đông Dương, phần đất liền tiếp giáp với 3 quốc gia. Trên biển, Việt Nam có chung Biển Đông với nhiều quốc gia khác. Nước ta nằm ở vị trí trung chuyển của các tuyến đường hàng hải và hàng không quốc tế, cũng như các tuyến đường bộ, đường sắt xuyên Á”.

(Nguồn: Việt Nam - Lãnh thổ và các vùng Địa lí - Lê Bá Thảo - NXB Dân Trí)

- a) Vị trí địa lí đã tạo nhiều thuận lợi cho nước ta trong việc bảo vệ an ninh quốc phòng.
- b) Nước ta là cửa ngõ thông ra biển của một số quốc gia trong khu vực.
- c) Vị trí địa lí đã tạo thuận lợi cho nước ta mở rộng giao lưu, phát triển các ngành kinh tế biển.
- d) Ba quốc gia tiếp giáp với nước ta trên đất liền là: Trung Quốc, Thái Lan, Lào.

Câu 2. Cho đoạn thông tin sau:

“Sự phân hoá của thiên nhiên theo chiều đông – tây được thể hiện khá rõ ở vùng đồi núi nước ta. Vùng núi Đông Bắc là nơi có mùa đông lạnh nhất cả nước, về mùa đông nhiệt độ hạ xuống rất thấp, thời tiết hanh khô, thiên nhiên mang tính chất cận nhiệt đới gió mùa. Vùng núi Tây Bắc có mùa đông tương đối ẩm và khô hanh, ở các vùng núi thấp cảnh quan mang tính chất nhiệt đới gió mùa, tuy nhiên ở các vùng núi cao cảnh quan thiên nhiên lại giống vùng ôn đới”.

(Theo thanhnie.vn)

- a) Vùng núi Tây Bắc có mùa đông ẩm hơn vì hướng núi tây bắc – đông nam đã tạo điều kiện cho gió mùa đông bắc xâm nhập sâu.
- b) Vùng núi cao Tây Bắc nhiệt độ hạ thấp do gió mùa đông bắc kết hợp độ cao địa hình.
- c) Vùng núi Đông Bắc có mùa đông lạnh nhất cả nước do vị trí địa lí kết hợp với hướng núi.
- d) Tại các vùng núi cao Tây Bắc có nhiệt độ hạ thấp do địa hình cao hút gió từ các hướng tới.

II. TỰ LUẬN (1,5 điểm)

Câu 1 (0,5 điểm): Cho bảng số liệu sau: SẢN LƯỢNG KHAI THÁC MỘT SỐ KHOÁNG SẢN

Ở NƯỚC TA GIAI ĐOẠN 2010 – 2021

Năm	2010	2015	2021
Dầu thô khai thác trong nước (triệu tấn)	14,8	16,8	9,1
Than sạch (triệu tấn)	44,8	41,7	48,3
Khí tự nhiên ở dạng khí (tỉ m ³)	9,4	10,6	7,4

(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam năm 2011, 2016, 2022)

Hãy nhận xét về sản lượng khai thác một số khoáng sản ở nước ta giai đoạn 2010 – 2021.

Câu 2 (1 điểm): Giải thích tại sao bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ là vấn đề sống còn của nước ta trong mọi thời đại?

----- HẾT -----

A. PHÂN MÔN LỊCH SỬ

I. TRẮC NGHIỆM (3,5 điểm)

1. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (1,5 điểm)

Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 6. Mỗi câu hỏi, học sinh chọn một phương án đúng bằng cách ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng

Câu 1. Đến cuối thế kỉ XIX, nước nào là quốc gia duy nhất ở Đông Nam Á giữ được độc lập?

- A. Xiêm B. Mi-an-ma C. Việt Nam D. Phi-lip-pin

Câu 2. Nội dung nào dưới đây phản ánh đúng tình hình xã hội của các nước Đông Nam Á dưới tác động từ chính sách cai trị của thực dân phương Tây?

- A. Các giai cấp cũ bị xóa bỏ, trong xã hội xuất hiện nhiều lực lượng mới.
B. Các giai cấp cũ bị phân hóa, xuất hiện những lực lượng xã hội mới.
C. Xã hội văn minh, bắt kịp với trình độ phát triển của phương Tây.
D. Trật tự xã hội truyền thống ở Đông Nam Á vẫn được duy trì.

Câu 3. Động cơ hơi nước là phát minh của ai?

- A. Êt-mơn các-rai. B. Giêm Oát. C. Hen-ri Côt. D. Giêm Ha-gri-vơ.

Câu 4. Những phát minh kĩ thuật đầu tiên ở nước Anh trong nửa sau thế kỉ XVIII xuất hiện đầu tiên trong ngành

- A. công nghiệp khai mỏ. B. công nghiệp dệt vải.
C. giao thông vận tải. D. nông nghiệp.

Câu 5. Đâu là nguyên nhân trực tiếp dẫn tới Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ?

- A. Nhân dân cảng Bô-xton tấn công ba tàu chở chè của Anh.
B. Sự phát triển kinh tế theo con đường tư bản chủ nghĩa làm sâu sắc hơn mâu thuẫn giữa các thuộc địa với chính quốc.
C. Chế độ thuế vô lí của thực dân Anh.
D. Đầu thế kỷ XVIII, người Anh thành lập 13 thuộc địa ở Bắc Mỹ.

Câu 6. Trong quá trình cai trị Đông Nam Á, thực dân phương Tây đã thi hành chính sách nào trên lĩnh vực nông nghiệp?

- A. Cướp đoạt ruộng đất, “cưỡng bức trồng trọt”.
B. Phát triển hệ thống giao thông vận tải.
C. Chú trọng hoạt động khai thác khoáng sản.
D. Chia ruộng đất cho nông dân nghèo cày cấy.

2. Trắc nghiệm đúng sai (2 điểm)

Trong mỗi ý a) b), c), d) ở mỗi câu, học sinh chọn đúng (Đ) hoặc sai (S) bằng cách ghi lại chữ Đ với ý đúng, chữ S với ý sai

Câu 1: Đọc đoạn tư liệu sau:

“Không khí trong xưởng đặc quánh những bụi là bụi, một lớp bụi dày màu trắng phủ kín máy móc, đường đi lối lại được phủ một lớp dầu, bụi bông vụn. Trong các xưởng dệt, cả đàn ông, đàn bà, trẻ em đều là công nhân. Trẻ em được sử dụng vào việc nối sợi bị đứt vì các em dễ

chui dưới máy móc. Nhờ nổi kịp thời, máy dệt không phải dừng lại”.

(Theo Phlo-ri-an Ox-bót, *Khám phá lịch sử* 8, NXB D. Phờ-ranh phốt, Đức, 1998 (bản dịch))

- a) Cuộc cách mạng công nghiệp đem đến cuộc sống ấm no, hạnh phúc và giàu có cho mọi người dân.
- b) Cuộc cách mạng công nghiệp không làm thay đổi căn bản quá trình sản xuất so với trước đây.
- c) Một trong những tác động tiêu cực của cách mạng công nghiệp là tình trạng ô nhiễm môi trường.
- d) Trong các nhà máy, xí nghiệp, giới chủ thích sử dụng lao động trẻ em vì các em có thân hình bé, dễ chui dưới máy móc. Hơn nữa, giới chủ chỉ việc trả lương ít.

Câu 2: Đọc đoạn tư liệu sau:

“Chính quyền thực dân thường chia một nước hoặc vùng thuộc địa thành các vùng, miền với các hình thức cai trị khác nhau và do đó, dân cư mỗi vùng trong một nước lại nhiều hình thức cai trị khác nhau, tạo ra sự mâu thuẫn giữa họ với nhau để thực dân dễ bề cai trị... Ví dụ như thống trị ở Ma-lai-xi-a, Xin-ga-po và Bru-nây, thực dân Anh đã hòa trộn ba khu vực này với nhau, sau đó chia thành bốn khu vực mới với chế độ cai trị khác nhau”.

(Theo Lương Ninh (chủ biên), *Lịch sử Đông Nam Á*, NXB giáo dục, 2005, trang 233, 234)

- a) Các nước thực dân phương Tây chia nhỏ Đông Nam Á thành các vùng, miền để dễ bề cai trị.
- b) Thực dân Pháp không chia nhỏ Việt Nam, vì Việt Nam là đất nước nhỏ bé.
- c) Việc thực dân phương Tây chia nhỏ các nước Đông Nam Á thành nhiều vùng miền gây mất đoàn kết dân tộc.
- d) Chính quyền thực dân phương Tây cho người bản xứ nắm quyền ở các vùng, miền chúng mới chia nhỏ.

II. TỰ LUẬN (1,5 điểm)

Câu 1 (1 điểm): Có ý kiến cho rằng: “Cách mạng tư sản Pháp cuối thế kỉ XVIII là một cuộc đại cách mạng”. Em đồng ý với ý kiến đó không? Vì sao?

Câu 2 (0,5 điểm): Điểm giống nhau giữa cuộc Cách mạng tư sản Anh (thế kỉ XVII), Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ (thế kỉ XVIII) và Cách mạng tư sản Pháp (thế kỉ XVIII) là gì?

B. PHÂN MÔN ĐỊA LÍ

I. TRẮC NGHIỆM (3,5 điểm)

1. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (1,5 điểm)

Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 6. Mỗi câu hỏi, học sinh chọn một phương án đúng bằng cách ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng

Câu 1. Ở nước ta, đồi núi chiếm

A. 2/3 diện tích đất liền.

B. 3/4 diện tích đất liền.

C. 1/2 diện tích đất liền.

D. 1/4 diện tích đất liền.

Câu 2. Nước ta có vị trí tiếp giáp giữa lục địa và đại dương, liền kề với vành đai sinh khoáng nên có

A. thiên nhiên phân hóa đa dạng.

B. nhiều tài nguyên sinh vật.

C. nhiều tài nguyên khoáng sản.

D. nhiều thiên tai.

Câu 3. Nhận định nào sau đây phản ánh đúng vai trò của tài nguyên khoáng sản?

A. Đảm bảo an ninh năng lượng cho quốc gia. B. Bảo vệ đa dạng sinh học, tài nguyên đất.

C. Cung cấp nguyên liệu cho nông nghiệp.

D. Tạo nhiều việc làm cho người lao động.

Câu 4. Vị trí nằm hoàn toàn trong vùng nội chí tuyến nên nước ta có

A. lượng mưa lớn.

B. nền nhiệt độ cao.

C. khí hậu mát mẻ.

D. nhiều sông lớn.

Câu 5. Phát biểu nào sau đây **không** đúng về vị trí địa lí của nước ta?

A. Trong vùng nhiều thiên tai.

B. Ở trung tâm bán đảo Đông Dương

C. Tiếp giáp với Biển Đông.

D. Trong vùng nhiệt đới bán cầu Bắc.

Câu 6. Địa hình nước ta có hướng chủ yếu nào dưới đây?

A. Tây bắc - đông nam và tây - đông.

B. Tây - đông và đông bắc - tây nam.

C. Vòng cung và đông bắc - tây nam.

D. Tây bắc - đông nam và vòng cung.

2. Trắc nghiệm đúng sai (2 điểm)

Trong mỗi ý a) b), c), d) ở mỗi câu, học sinh chọn đúng (Đ) hoặc sai (S) bằng cách ghi lại chữ Đ với ý đúng, chữ S với ý sai

Câu 1. Cho đoạn thông tin sau:

“Nước ta nằm ở phía đông của bán đảo Đông Dương, phần đất liền tiếp giáp với 3 quốc gia. Trên biển, Việt Nam có chung Biển Đông với nhiều quốc gia khác. Nước ta nằm ở vị trí trung chuyển của các tuyến đường hàng hải và hàng không quốc tế, cũng như các tuyến đường bộ, đường sắt xuyên Á”.

(Nguồn: Việt Nam - Lãnh thổ và các vùng Địa lý - Lê Bá Thảo - NXB Dân Trí)

a) Nước ta là cửa ngõ thông ra biển của một số quốc gia trong khu vực.

b) Vị trí địa lý đã tạo thuận lợi cho nước ta mở rộng giao lưu, phát triển các ngành kinh tế biển.

c) Ba quốc gia tiếp giáp với nước ta trên đất liền là: Trung Quốc, Thái Lan, Lào.

d) Vị trí địa lý đã tạo nhiều thuận lợi cho nước ta trong việc bảo vệ an ninh quốc phòng.

Câu 2. Cho đoạn thông tin sau:

“Sự phân hoá của thiên nhiên theo chiều đông – tây được thể hiện khá rõ ở vùng đồi núi nước ta. Vùng núi Đông Bắc là nơi có mùa đông lạnh nhất cả nước, về mùa đông nhiệt độ hạ xuống rất thấp, thời tiết hanh khô, thiên nhiên mang tính chất cận nhiệt đới gió mùa. Vùng núi Tây Bắc có mùa đông tương đối ẩm và khô hanh, ở các vùng núi thấp cảnh quan mang tính chất nhiệt đới gió mùa, tuy nhiên ở các vùng núi cao cảnh quan thiên nhiên lại giống vùng ôn đới”.

(Theo thanhnieu.vn)

a) Vùng núi Đông Bắc có mùa đông lạnh nhất cả nước do vị trí địa lý kết hợp với hướng núi.

b) Vùng núi cao Tây Bắc nhiệt độ hạ thấp do gió mùa đông bắc kết hợp độ cao địa hình.

c) Tại các vùng núi cao Tây Bắc có nhiệt độ hạ thấp do địa hình cao hút gió từ các hướng tới.

d) Vùng núi Tây Bắc có mùa đông ẩm hơn vì hướng núi tây bắc – đông nam đã tạo điều kiện cho gió mùa đông bắc xâm nhập sâu.

II. TỰ LUẬN (1,5 điểm)

Câu 1 (0,5 điểm): Cho bảng số liệu sau: SẢN LƯỢNG KHAI THÁC MỘT SỐ KHOÁNG SẢN

Ở NƯỚC TA GIAI ĐOẠN 2010 – 2021

Năm	2010	2015	2021
Dầu thô khai thác trong nước (triệu tấn)	14,8	16,8	9,1
Than sạch (triệu tấn)	44,8	41,7	48,3
Khí tự nhiên ở dạng khí (tỉ m ³)	9,4	10,6	7,4

(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam năm 2011, 2016, 2022)

Hãy nhận xét về sản lượng khai thác một số khoáng sản ở nước ta giai đoạn 2010 – 2021.

Câu 2 (1 điểm): Giải thích tại sao bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ là vấn đề sống còn của nước ta trong mọi thời đại?

----- HẾT -----

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I MÔN LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 8
NĂM HỌC 2025 - 2026

M Ầ Ề :

A. PHÂN MÔN LỊCH SỬ

I. TRẮC NGHIỆM (3,5 điểm)

1. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (1,5 điểm)

Mỗi đáp án đúng được 0,25 đ

Câu	1	2	3	4	5	6
Đáp án	D	A	D	C	A	C

2. Trắc nghiệm đúng sai (2 điểm)

Mỗi ý đúng được 0,25 đ

Câu	a	b	c	d
1	S	Đ	S	Đ
2	Đ	S	S	Đ

II. TỰ LUẬN (1,5 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
1	Cách mạng tư sản Pháp cuối thế kỉ XVIII là một cuộc đại cách mạng. Vì:	1,0
	- Cách mạng tư sản Pháp đã giải quyết triệt để những nhiệm vụ ở nước Pháp vào cuối thế kỉ XVIII, cụ thể là:	0,25
	+ Nhiệm vụ dân tộc: Thống nhất lãnh thổ, thúc đẩy sự phát triển của kinh tế tư bản chủ nghĩa; đấu tranh chống ngoại xâm và nội phản.	0,25
	+ Nhiệm vụ dân chủ: xóa bỏ chế độ phong kiến, xác lập nền dân chủ tư sản, đảm bảo quyền tư hữu về ruộng đất cho nông dân.	0,25
	- Cách mạng tư sản Pháp để lại dấu ấn sâu sắc trong tiến trình lịch sử thế giới:	0,25
	+ Những tư tưởng tiến bộ trong trào lưu Triết học Ánh sáng ở Pháp đã tác động đến nhiều nước trên thế giới	0,25
	+ Cổ vũ phong trào đấu tranh chống phong kiến ở các nước châu Âu; để lại nhiều bài học kinh nghiệm cho phong trào cách mạng ở các nước,...	0,25
2	Điểm giống nhau giữa cuộc Cách mạng tư sản Anh (thế kỉ XVII), Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ (thế kỉ XVIII) và Cách mạng tư sản Pháp (thế kỉ XVIII):	0,5
	- Mục đích: Lật đổ những thế lực cản trở sự phát triển của chủ nghĩa tư bản. - Động lực của cách mạng là quần chúng nhân dân - Lãnh đạo: Có giai cấp tư sản hoặc giai cấp tư sản liên minh với các giai cấp, tầng lớp khác lãnh đạo. - Kết quả - ý nghĩa: Lật đổ những thế lực cản trở sự phát triển của chủ nghĩa tư bản, mở đường cho sự phát triển của CNTB. <i>(HS nêu được 03 ý trở lên: đạt 0,5 điểm; nêu được từ 01-02 ý: đạt 0,25 điểm)</i>	

B. PHÂN MÔN ĐỊA LÍ

I. TRẮC NGHIỆM (3,5 điểm)

1. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (1,5 điểm)

Mỗi đáp án đúng được 0,25 đ

Câu	1	2	3	4	5	6
Đáp án	B	D	C	B	A	B

2. Trắc nghiệm đúng sai (2 điểm)

Mỗi ý đúng được 0,25 đ

Câu	A	b	c	d
Câu 1	S	Đ	Đ	S
Câu 2	Đ	S	Đ	S

II. TỰ LUẬN (1,5 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
1	Nhận xét:	0,5
	+ Sản lượng dầu thô khai thác trong nước giai đoạn 2010 – 2021 có xu hướng giảm, giảm 5,7 triệu tấn.	0,25
	+ Sản lượng than sạch khai thác và khí tự nhiên của nước ta giai đoạn 2010 – 2021 có sự biến động, không ổn định.	0,25
2	Bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ là vấn đề sống còn của nước ta trong mọi thời đại vì :	1,0
	- Đây là yếu tố quyết định sự tồn vong, độc lập và chủ quyền của quốc gia.	0,25
	- Giữ vững độc lập chủ quyền quốc gia, không bị phụ thuộc vào nước ngoài.	0,25
	- Bảo vệ an ninh quốc phòng, giữ gìn sự hòa bình, ổn định trong nước.	0,25
	- Phát triển kinh tế, thu hút đầu tư, nâng cao vị thế quốc gia,..	0,25

Ban giám hiệu

TTCM duyệt

GV ra đề

Phản Lịch sử: Hoàng Thị Thắm

Đỗ Thị Thu Hương

Nguyễn Thu Phương

Phản Địa lí: Lê Thị Trang

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I MÔN LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 8
NĂM HỌC 2025-2026

MÃ ĐỀ: 02

A. PHÂN MÔN LỊCH SỬ

I. TRẮC NGHIỆM (3,5 điểm)

1. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (1,5 điểm)

Mỗi đáp án đúng được 0,25 đ

Câu	1	2	3	4	5	6
Đáp án	A	B	A	A	A	A

2. Trắc nghiệm đúng sai (2 điểm)

Mỗi ý đúng được 0,25 đ

Câu	a	b	c	d
1	Đ	S	S	Đ
2	S	Đ	S	Đ

II. TỰ LUẬN (1,5 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
1	Cách mạng tư sản Pháp cuối thế kỉ XVIII là một cuộc đại cách mạng. Vì:	1,0
	- Cách mạng tư sản Pháp đã giải quyết triệt để những nhiệm vụ ở nước Pháp vào cuối thế kỉ XVIII, cụ thể là:	0,25
	+ Nhiệm vụ dân tộc: Thống nhất lãnh thổ, thúc đẩy sự phát triển của kinh tế tư bản chủ nghĩa; đấu tranh chống ngoại xâm và nội phản.	0,25
	+ Nhiệm vụ dân chủ: xóa bỏ chế độ phong kiến, xác lập nền dân chủ tư sản, đảm bảo quyền tư hữu về ruộng đất cho nông dân.	0,25
2	- Cách mạng tư sản Pháp để lại dấu ấn sâu sắc trong tiến trình lịch sử thế giới:	0,25
	+ Những tư tưởng tiến bộ trong trào lưu Triết học Ánh sáng ở Pháp đã tác động đến nhiều nước trên thế giới	0,25
2	+ Cổ vũ phong trào đấu tranh chống phong kiến ở các nước châu Âu; để lại nhiều bài học kinh nghiệm cho phong trào cách mạng ở các nước,...	0,5
	Điểm giống nhau giữa cuộc Cách mạng tư sản Anh (thế kỉ XVII), Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ (thế kỉ XVIII) và Cách mạng tư sản Pháp (thế kỉ XVIII):	
2	- Mục đích: Lật đổ những thế lực cản trở sự phát triển của chủ nghĩa tư bản.	
	- Động lực của cách mạng là quần chúng nhân dân	
	- Lãnh đạo: Có giai cấp tư sản hoặc giai cấp tư sản liên minh với các giai cấp, tầng lớp khác lãnh đạo.	
	- Kết quả - ý nghĩa: Lật đổ những thế lực cản trở sự phát triển của chủ nghĩa tư bản, mở đường cho sự phát triển của CNTB.	
<i>(HS nêu được 03 ý trở lên: đạt 0,5 điểm; nêu được từ 01-02 ý: đạt 0,25 điểm)</i>		

B. PHÂN MÔN ĐỊA LÍ

I. TRẮC NGHIỆM (3,5 điểm)

1. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (1,5 điểm)

Mỗi đáp án đúng được 0,25 đ

Câu	1	2	3	4	5	6
Đáp án	B	A	A	C	B	D

2. Trắc nghiệm đúng sai (2 điểm)

Mỗi ý đúng được 0,25 đ

Câu	a	b	c	d
Câu 1	S	Đ	Đ	S
Câu 2	S	Đ	Đ	S

II. TỰ LUẬN (1,5 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
1	Nhận xét:	0,5
	+ Sản lượng dầu thô khai thác trong nước giai đoạn 2010 – 2021 có xu hướng giảm, giảm 5,7 triệu tấn.	0,25
	+ Sản lượng than sạch khai thác và khí tự nhiên của nước ta giai đoạn 2010 – 2021 có sự biến động, không ổn định.	0,25
2	Bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ là vấn đề sống còn của nước ta trong mọi thời đại vì :	1,0
	- Đây là yếu tố quyết định sự tồn vong, độc lập và chủ quyền của quốc gia.	0,25
	- Giữ vững độc lập chủ quyền quốc gia, không bị phụ thuộc vào nước ngoài.	0,25
	- Bảo vệ an ninh quốc phòng, giữ gìn sự hòa bình, ổn định trong nước.	0,25
	- Phát triển kinh tế, thu hút đầu tư, nâng cao vị thế quốc gia,..	0,25

Ban giám hiệu

TTCM duyệt

GV ra đề

Phản Lịch sử: Hoàng Thị Thắm

Đỗ Thị Thu Hương

Nguyễn Thu Phương

Phản Địa lí: Lê Thị Trang

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I MÔN LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 8
NĂM HỌC 2025-2026

MÃ ĐỀ: 03

A. PHÂN MÔN LỊCH SỬ

I. TRẮC NGHIỆM (3,5 điểm)

1. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (1,5 điểm)

Mỗi đáp án đúng được 0,25 đ

Câu	1	2	3	4	5	6
Đáp án	A	B	B	B	A	A

2. Trắc nghiệm đúng sai (2 điểm)

Mỗi ý đúng được 0,25 đ

Câu	a	b	c	d
1	S	S	Đ	Đ
2	Đ	S	Đ	S

II. TỰ LUẬN (1,5 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
1	Cách mạng tư sản Pháp cuối thế kỉ XVIII là một cuộc đại cách mạng. Vì:	1,0
	- Cách mạng tư sản Pháp đã giải quyết triệt để những nhiệm vụ ở nước Pháp vào cuối thế kỉ XVIII, cụ thể là:	
	+ Nhiệm vụ dân tộc: Thống nhất lãnh thổ, thúc đẩy sự phát triển của kinh tế tư bản chủ nghĩa; đấu tranh chống ngoại xâm và nội phản...	0,25
	+ Nhiệm vụ dân chủ: xóa bỏ chế độ phong kiến, xác lập nền dân chủ tư sản, đảm bảo quyền tư hữu về ruộng đất cho nông dân.	0,25
	- Cách mạng tư sản Pháp để lại dấu ấn sâu sắc trong tiến trình lịch sử thế giới:	
	+ Những tư tưởng tiến bộ trong trào lưu Triết học Ánh sáng ở Pháp đã tác động đến nhiều nước trên thế giới	0,25
	+ Cổ vũ phong trào đấu tranh chống phong kiến ở các nước châu Âu; để lại nhiều bài học kinh nghiệm cho phong trào cách mạng ở các nước,...	0,25
2	Điểm giống nhau giữa cuộc Cách mạng tư sản Anh (thế kỉ XVII), Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ (thế kỉ XVIII) và Cách mạng tư sản Pháp (thế kỉ XVIII): - Mục đích: Lật đổ những thế lực cản trở sự phát triển của chủ nghĩa tư bản. - Động lực của cách mạng là quần chúng nhân dân - Lãnh đạo: Có giai cấp tư sản hoặc giai cấp tư sản liên minh với các giai cấp, tầng lớp khác lãnh đạo. - Kết quả - ý nghĩa: Lật đổ những thế lực cản trở sự phát triển của chủ nghĩa tư bản, mở đường cho sự phát triển của CNTB. <i>(HS nêu được 03 ý trở lên: đạt 0,5 điểm; nêu được từ 01-02 ý: đạt 0,25 điểm)</i>	0,5

B. PHÂN MÔN ĐỊA LÍ

I. TRẮC NGHIỆM (3,5 điểm)

1. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (1,5 điểm)

Mỗi đáp án đúng được 0,25 đ

Câu	1	2	3	4	5	6
Đáp án	B	C	A	B	B	D

2. Trắc nghiệm đúng sai (2 điểm)

Mỗi ý đúng được 0,25 đ

Câu	a	b	c	d
Câu 1	Đ	Đ	S	S
Câu 2	Đ	Đ	S	S

II. TỰ LUẬN (1,5 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
1	Nhận xét:	0,5
	+ Sản lượng dầu thô khai thác trong nước giai đoạn 2010 – 2021 có xu hướng giảm, giảm 5,7 triệu tấn.	0,25
	+ Sản lượng than sạch khai thác và khí tự nhiên của nước ta giai đoạn 2010 – 2021 có sự biến động, không ổn định.	0,25
2	Bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ là vấn đề sống còn của nước ta trong mọi thời đại vì :	1,0
	- Đây là yếu tố quyết định sự tồn vong, độc lập và chủ quyền của quốc gia.	0,25
	- Giữ vững độc lập chủ quyền quốc gia, không bị phụ thuộc vào nước ngoài.	0,25
	- Bảo vệ an ninh quốc phòng, giữ gìn sự hòa bình, ổn định trong nước.	0,25
	- Phát triển kinh tế, thu hút đầu tư, nâng cao vị thế quốc gia,..	0,25

Ban giám hiệu

TTCM duyệt

GV ra đề

Phản Lịch sử: Hoàng Thị Thắm

Đỗ Thị Thu Hương

Nguyễn Thu Phương

Phản Địa lí: Lê Thị Trang

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I MÔN LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 8
NĂM HỌC 2025-2026

MÃ ĐỀ:

A. PHÂN MÔN LỊCH SỬ

I. TRẮC NGHIỆM (3,5 điểm)

1. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (1,5 điểm)

Mỗi đáp án đúng được 0,25 đ

Câu	1	2	3	4	5	6
Đáp án	B	B	D	A	A	A

2. Trắc nghiệm đúng sai (2 điểm)

Mỗi ý đúng được 0,25 đ

Câu	a	b	c	d
1	Đ	S	Đ	S
2	Đ	Đ	S	S

II. TỰ LUẬN (1,5 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
1	Cách mạng tư sản Pháp cuối thế kỉ XVIII là một cuộc đại cách mạng. Vì:	1,0
	- Cách mạng tư sản Pháp đã giải quyết triệt để những nhiệm vụ ở nước Pháp vào cuối thế kỉ XVIII, cụ thể là:	0,25
	+ Nhiệm vụ dân tộc: Thống nhất lãnh thổ, thúc đẩy sự phát triển của kinh tế tư bản chủ nghĩa; đấu tranh chống ngoại xâm và nội phản...	0,25
	+ Nhiệm vụ dân chủ: xóa bỏ chế độ phong kiến, xác lập nền dân chủ tư sản, đảm bảo quyền tư hữu về ruộng đất cho nông dân.	0,25
	- Cách mạng tư sản Pháp để lại dấu ấn sâu sắc trong tiến trình lịch sử thế giới:	0,25
	+ Những tư tưởng tiến bộ trong trào lưu Triết học Ánh sáng ở Pháp đã tác động đến nhiều nước trên thế giới	0,25
	+ Cổ vũ phong trào đấu tranh chống phong kiến ở các nước châu Âu; để lại nhiều bài học kinh nghiệm cho phong trào cách mạng ở các nước,...	0,25
2	Điểm giống nhau giữa cuộc Cách mạng tư sản Anh (thế kỉ XVII), Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ (thế kỉ XVIII) và Cách mạng tư sản Pháp (thế kỉ XVIII): - Mục đích: Lật đổ những thế lực cản trở sự phát triển của chủ nghĩa tư bản. - Động lực của cách mạng là quần chúng nhân dân - Lãnh đạo: Có giai cấp tư sản hoặc giai cấp tư sản liên minh với các giai cấp, tầng lớp khác lãnh đạo. - Kết quả - ý nghĩa: Lật đổ những thế lực cản trở sự phát triển của chủ nghĩa tư bản, mở đường cho sự phát triển của CNTB. <i>(HS nêu được 03 ý trở lên: đạt 0,5 điểm; nêu được từ 01-02 ý: đạt 0,25 điểm)</i>	0,5

B. PHÂN MÔN ĐỊA LÍ

I. TRẮC NGHIỆM (3,5 điểm)

1. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (1,5 điểm)

Mỗi đáp án đúng được 0,25 đ

Câu	1	2	3	4	5	6
Đáp án	A	B	B	C	B	D

2. Trắc nghiệm đúng sai (2 điểm)

Mỗi ý đúng được 0,25 đ

Câu	a	b	c	d
Câu 1	S	Đ	Đ	S
Câu 2	Đ	S	Đ	S

II. TỰ LUẬN (1,5 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
1	Nhận xét:	0,5
	+ Sản lượng dầu thô khai thác trong nước giai đoạn 2010 – 2021 có xu hướng giảm, giảm 5,7 triệu tấn.	0,25
	+ Sản lượng than sạch khai thác và khí tự nhiên của nước ta giai đoạn 2010 – 2021 có sự biến động, không ổn định.	0,25
2	Bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ là vấn đề sống còn của nước ta trong mọi thời đại vì :	1,0
	- Đây là yếu tố quyết định sự tồn vong, độc lập và chủ quyền của quốc gia.	0,25
	- Giữ vững độc lập chủ quyền quốc gia, không bị phụ thuộc vào nước ngoài.	0,25
	- Bảo vệ an ninh quốc phòng, giữ gìn sự hòa bình, ổn định trong nước.	0,25
	- Phát triển kinh tế, thu hút đầu tư, nâng cao vị thế quốc gia,...	0,25

Ban giám hiệu

TTCM duyệt

GV ra đề

Phản Lịch sử: Hoàng Thị Thắm

Đỗ Thị Thu Hương

Nguyễn Thu Phương

Phản Địa lí: Lê Thị Trang

A. PHÂN MÔN LỊCH SỬ

I. TRẮC NGHIỆM (3,5 điểm)

1. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (1,5 điểm)

Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 6. Mỗi câu hỏi, học sinh chọn một phương án đúng bằng cách ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng

Câu 1. Đến cuối thế kỉ XIX, nước nào là quốc gia duy nhất ở Đông Nam Á giữ được độc lập?

- A. Mi-an-ma B. Xiêm C. Việt Nam D. Phi-lip-pin

Câu 2. Đầu là nguyên nhân trực tiếp dẫn tới Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ?

A. Sự phát triển kinh tế theo con đường tư bản chủ nghĩa làm sâu sắc hơn mâu thuẫn giữa các thuộc địa với chính quốc.

B. Nhân dân cảng Bô-xton tấn công ba tàu chở chè của Anh.

C. Chế độ thuế vô lí của thực dân Anh.

D. Đầu thế kỷ XVIII, người Anh thành lập 13 thuộc địa ở Bắc Mỹ.

Câu 3. Trong quá trình cai trị Đông Nam Á, thực dân phương Tây đã thi hành chính sách nào trên lĩnh vực nông nghiệp?

A. Chú trọng hoạt động khai thác khoáng sản.

B. Phát triển hệ thống giao thông vận tải.

C. Chia ruộng đất cho nông dân nghèo cày cấy.

D. Cướp đoạt ruộng đất, “cưỡng bức trồng trọt”.

Câu 4. Động cơ hơi nước là phát minh của ai?

A. Giêm Oát.

B. Giêm Ha-gri-vơ.

C. Ét-mơn các-rai.

D. Hen-ri Côt.

Câu 5. Những phát minh kĩ thuật đầu tiên ở nước Anh trong nửa sau thế kỉ XVIII xuất hiện đầu tiên trong ngành

A. công nghiệp dệt vải.

B. giao thông vận tải.

C. nông nghiệp.

D. công nghiệp khai mỏ.

Câu 6. Nội dung nào dưới đây phản ánh đúng tình hình xã hội của các nước Đông Nam Á dưới tác động từ chính sách cai trị của thực dân phương Tây?

A. Các giai cấp cũ bị phân hóa, xuất hiện những lực lượng xã hội mới.

B. Xã hội văn minh, bắt kịp với trình độ phát triển của phương Tây.

C. Trật tự xã hội truyền thống ở Đông Nam Á vẫn được duy trì.

D. Các giai cấp cũ bị xóa bỏ, trong xã hội xuất hiện nhiều lực lượng mới.

2. Trắc nghiệm đúng sai (2 điểm)

Trong mỗi ý a) b), c), d) ở mỗi câu, học sinh chọn đúng (Đ) hoặc sai (S) bằng cách ghi lại chữ Đ với ý đúng, chữ S với ý sai

Câu 1: Đọc đoạn tư liệu sau:

“Chính quyền thực dân thường chia một nước hoặc vùng thuộc địa thành các vùng, miền với các hình thức cai trị khác nhau và do đó, dân cư mỗi vùng trong một nước lại nhiều hình thức cai trị khác nhau, tạo ra sự mâu thuẫn giữa họ với nhau để thực dân dễ bề cai trị... Ví dụ như thống trị ở Ma-lai-xi-a, Xin-ga-po và Bru-nây, thực dân Anh đã hòa trộn ba khu vực này

với nhau, sau đó chia thành bốn khu vực mới với chế độ cai trị khác nhau”.

(Theo Lương Ninh (chủ biên), *Lịch sử Đông Nam Á*, NXB giáo dục, 2005, trang 233, 234)

- a) Các nước thực dân phương Tây chia nhỏ Đông Nam Á thành các vùng, miền để dễ bề cai trị.
- b) Thực dân Pháp không chia nhỏ Việt Nam, vì Việt Nam là đất nước nhỏ bé.
- c) Việc thực dân phương Tây chia nhỏ các nước Đông Nam Á thành nhiều vùng miền gây mất đoàn kết dân tộc.
- d) Chính quyền thực dân phương Tây cho người bản xứ nắm quyền ở các vùng, miền chúng mới chia nhỏ.

Câu 2: Đọc đoạn tư liệu sau:

“Không khí trong xưởng dệt quánh những bụi là bụi, một lớp bụi dày màu trắng phủ kín máy móc, đường đi lối lại được phủ một lớp dầu, bụi bông vụn. Trong các xưởng dệt, cả đàn ông, đàn bà, trẻ em đều là công nhân. Trẻ em được sử dụng vào việc nối sợi bị đứt vì các em dễ chui dưới máy móc. Nhờ nối kịp thời, máy dệt không phải dừng lại”.

(Theo Phlo-ri-an Ox-bốt, *Khám phá lịch sử 8*, NXB D. Phờ-ranh phốt, Đức, 1998 (bản dịch))

- a) Trong các nhà máy, xí nghiệp, giới chủ thích sử dụng lao động trẻ em vì các em có thân hình bé, dễ chui dưới máy móc. Hơn nữa, giới chủ chỉ việc trả lương ít.
- b) Một trong những tác động tiêu cực của cách mạng công nghiệp là tình trạng ô nhiễm môi trường.
- c) Cuộc cách mạng công nghiệp đem đến cuộc sống ấm no, hạnh phúc và giàu có cho mọi người dân.
- d) Cuộc cách mạng công nghiệp không làm thay đổi căn bản quá trình sản xuất so với trước đây.

II. TỰ LUẬN (1,5 điểm)

Câu 1 (1 điểm): Có ý kiến cho rằng: “Cách mạng tư sản Pháp cuối thế kỉ XVIII là một cuộc đại cách mạng”. Em đồng ý với ý kiến đó không? Vì sao?

Câu 2 (0,5 điểm): Điểm giống nhau giữa cuộc Cách mạng tư sản Anh (thế kỉ XVII), Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ (thế kỉ XVIII) và Cách mạng tư sản Pháp (thế kỉ XVIII) là gì?

B. PHÂN MÔN ĐỊA LÍ

I. TRẮC NGHIỆM (3,5 điểm)

1. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (1,5 điểm)

Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 6. Mỗi câu hỏi, học sinh chọn một phương án đúng bằng cách ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng

Câu 1. Nhận định nào sau đây phản ánh đúng vai trò của tài nguyên khoáng sản?

- A. Đảm bảo an ninh năng lượng cho quốc gia.
- B. Bảo vệ đa dạng sinh học, tài nguyên đất.
- C. Cung cấp nguyên liệu cho nông nghiệp.
- D. Tạo nhiều việc làm cho người lao động.

Câu 2. Vị trí nằm hoàn toàn trong vùng nội chí tuyến nên nước ta có

- A. lượng mưa lớn.
- B. nền nhiệt độ cao.
- C. khí hậu mát mẻ.
- D. nhiều sông lớn.

Câu 3. Ở nước ta, đồi núi chiếm

- A. 2/3 diện tích đất liền.
- B. 3/4 diện tích đất liền.
- C. 1/2 diện tích đất liền.
- D. 1/4 diện tích đất liền.

Câu 4. Nước ta có vị trí tiếp giáp giữa lục địa và đại dương, liền kề với vành đai sinh khoáng nên có

- A. thiên nhiên phân hóa đa dạng.
- B. nhiều tài nguyên sinh vật.
- C. nhiều tài nguyên khoáng sản.
- D. nhiều thiên tai.

Câu 5. Phát biểu nào sau đây **không** đúng về vị trí địa lí của nước ta?

- A. Trong vùng nhiều thiên tai.
- B. Ở trung tâm bán đảo Đông Dương
- C. Tiếp giáp với Biển Đông.
- D. Trong vùng nhiệt đới bán cầu Bắc.

Câu 6. Địa hình nước ta có hướng chủ yếu nào dưới đây?

- A. Tây bắc - đông nam và tây - đông.
- B. Tây - đông và đông bắc - tây nam.
- C. Vòng cung và đông bắc - tây nam.
- D. Tây bắc - đông nam và vòng cung.

2. Trắc nghiệm đúng sai (2 điểm)

Trong mỗi ý a) b), c), d) ở mỗi câu, học sinh chọn đúng (Đ) hoặc sai (S) bằng cách ghi lại chữ Đ với ý đúng, chữ S với ý sai

Câu 1. Cho đoạn thông tin sau:

“Sự phân hoá của thiên nhiên theo chiều đông – tây được thể hiện khá rõ ở vùng đồi núi nước ta. Vùng núi Đông Bắc là nơi có mùa đông lạnh nhất cả nước, về mùa đông nhiệt độ hạ xuống rất thấp, thời tiết hanh khô, thiên nhiên mang tính chất cận nhiệt đới gió mùa. Vùng núi Tây Bắc có mùa đông tương đối ẩm và khô hanh, ở các vùng núi thấp cảnh quan mang tính chất nhiệt đới gió mùa, tuy nhiên ở các vùng núi cao cảnh quan thiên nhiên lại giống vùng ôn đới”.

(Theo thanhnieen.vn)

- a) Vùng núi Tây Bắc có mùa đông ẩm hơn vì hướng núi tây bắc – đông nam đã tạo điều kiện cho gió mùa đông bắc xâm nhập sâu.
- b) Vùng núi cao Tây Bắc nhiệt độ hạ thấp do gió mùa đông bắc kết hợp độ cao địa hình.
- c) Vùng núi Đông Bắc có mùa đông lạnh nhất cả nước do vị trí địa lí kết hợp với hướng núi.
- d) Tại các vùng núi cao Tây Bắc có nhiệt độ hạ thấp do địa hình cao hút gió từ các hướng tới.

Câu 2. Cho đoạn thông tin sau:

“Nước ta nằm ở phía đông của bán đảo Đông Dương, phần đất liền tiếp giáp với 3 quốc gia. Trên biển, Việt Nam có chung Biển Đông với nhiều quốc gia khác. Nước ta nằm ở vị trí trung chuyển của các tuyến đường hàng hải và hàng không quốc tế, cũng như các tuyến đường bộ, đường sắt xuyên Á”.

(Nguồn: Việt Nam - Lãnh thổ và các vùng Địa lí - Lê Bá Thảo - NXB Dân Trí)

- a) Nước ta là cửa ngõ thông ra biển của một số quốc gia trong khu vực.
- b) Vị trí địa lí đã tạo nhiều thuận lợi cho nước ta trong việc bảo vệ an ninh quốc phòng.
- c) Vị trí địa lí đã tạo thuận lợi cho nước ta mở rộng giao lưu, phát triển các ngành kinh tế biển.
- d) Ba quốc gia tiếp giáp với nước ta trên đất liền là: Trung Quốc, Thái Lan, Lào.

II. TỰ LUẬN (1,5 điểm)

Câu 1 (0,5 điểm): Cho bảng số liệu sau:

SẢN LƯỢNG KHAI THÁC MỘT SỐ KHOÁNG SẢN Ở NƯỚC TA GIAI ĐOẠN 2010 – 2021

Năm	2010	2015	2021
Dầu thô khai thác trong nước (triệu tấn)	14,8	16,8	9,1
Than sạch (triệu tấn)	44,8	41,7	48,3
Khí tự nhiên ở dạng khí (tỉ m ³)	9,4	10,6	7,4

(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam năm 2011, 2016, 2022)

Hãy nhận xét về sản lượng khai thác một số khoáng sản ở nước ta giai đoạn 2010 – 2021.

Câu 2 (1 điểm): Giải thích tại sao bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ là vấn đề sống còn của nước ta trong mọi thời đại?

----- HẾT -----